BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KTHP * NĂM HỌC 2025-2026
MÔN: Kiểm Toán Nội Bộ * SỐ TÍN CHỈ : 2
MÔN THI : AUD 353 (A-C)

Học kỳ : 1

Thời gian : 15h30 - 28/12/2025 - Phòng thi 405 - Hòa Khánh Nam - Tòa nhà E

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								SỐ	CHỮ	
1	28204940091	Lê Thị Ngọc	Anh	AUD 353 A	K28KDN					
2	28204951038	Lê Hà Kiều	Anh	AUD 353 A	K28HP-KQT					
3	28205102174	Trần Hà	Anh	AUD 353 A	K28KDN					
4	28211145153	Thái Hoàng	Bảo	AUD 353 A	K28HP-KQT					
5	28204950713	Nguyễn Phan Thanh	Châu	AUD 353 A	K28HP-KQT					
6	29204951005	Trần Thị Mỹ	Chiêu	AUD 353 A	K29KDN					
7	28204604862	Cao Đặng Thùy	Dung	AUD 353 A	K28KDN					
8	28204901519	Nguyễn Thị Thùy	Duyên	AUD 353 A	K28KDN					
9	28204953013	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	AUD 353 A	K28HP-KQT					
10	28204923994	Hồ Thị Phương	Giang	AUD 353 A	K28KDN					
11	28204954083	Nguyễn Thị Quỳnh	Giang	AUD 353 A	K28HP-KQT					
12	28204605629	Nguyễn Thu	Hà	AUD 353 A	K28KDN					
13	28204937331	Phan Thị Thanh	Hà	AUD 353 A	K28KDN					
14	28204905289	Lê Đào Phương	Hậu	AUD 353 A	K28KDN					
15	28214943276	Bùi Đức	Hoàng	AUD 353 A	K28HP-KQT					
16	28204953963	Ngô Diệu	Hương	AUD 353 A	K28KDN					
17	28209529096	Vũ Thu	Hường	AUD 353 A	K29KDN					
18	28214953812	Nguyễn Đức	Lượng	AUD 353 A	K28HP-KQT					
19	29204955230	Hồ Ngọc	Ly	AUD 353 A	K29KDN					
20										
21										
22										
23										
24										
25										
26										
27										
28										
29										

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KTHP * NĂM HỌC 2025-2026
MÔN: Kiểm Toán Nội Bộ * SỐ TÍN CHỈ : 2
MÔN THI : AUD 353 (A-C)

Học kỳ : 1

Thời gian : 15h30 - 28/12/2025 - Phòng thi 501 /1 - Hòa Khánh Nam - Tòa nhà E

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								SỐ	CHỮ	
1	28204740559	Lê Thị Ngọc	Mai	AUD 353 A	K28KDN					
2	28205040037	Lâm Thị Tuyết	Mai	AUD 353 A	K28KDN					
3	28212680311	Tống Trần	Mạnh	AUD 353 A	K28KDN					
4	28204803962	Trịnh Thị Ngọc	My	AUD 353 A	K28KDN					
5	28204939470	Dương Hà	My	AUD 353 A	K28KDN					
6	28204955032	Võ Lê Trà	My	AUD 353 A	K28KDN					
7	28204903131	Nguyễn Thị	Na	AUD 353 A	K28KDN					
8	28204949857	Trần Thị Kiều	Nga	AUD 353 A	K28KDN					
9	28206549097	Trịnh Thị Thúy	Nga	AUD 353 A	K28HP-KQT					
10	27202642839	Đỗ Thị Mĩ	Ngân	AUD 353 A	K28KDN					
11	28204902074	Huỳnh Thu	Ngân	AUD 353 A	K28KDN					
12	28204934334	Trần Hiếu	Ngân	AUD 353 A	K28KDN					
13	28205033288	Nguyễn Thị Phương	Nguyên	AUD 353 A	K28KDN					
14	28214900374	Phan Thanh	Nhật	AUD 353 A	K28KDN					
15	28204603963	Nguyễn Thị Hoài	Nhi	AUD 353 A	K28HP-KQT					
16	28204853942	Nguyễn Thị Yến	Nhi	AUD 353 A	K28KDN					
17	28204900788	Nguyễn Thị Yến	Nhi	AUD 353 A	K28KDN					
18	28204950493	Đặng Thảo	Nhi	AUD 353 A	K28HP-KQT					*NỢ HP*
19	28204954887	Hoàng Thị Tuyết	Nhung	AUD 353 A	K28KDN					
20	28204902443	Lê Thị Thuý	Oanh	AUD 353 A	K28HP-KQT					
21										
22										
23										
24										
25										
26										
27										
28										
29										

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KTHP * NĂM HỌC 2025-2026
MÔN: Kiểm Toán Nội Bộ * SỐ TÍN CHỈ : 2
MÔN THI : AUD 353 (A-C)

Học kỳ : 1

Thời gian : 15h30 - 28/12/2025 - Phòng thi 501 /2 - Hòa Khánh Nam - Tòa nhà E

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								SỐ	CHỮ	
1	28204951562	Trần Thị Kim	Oanh	AUD 353 A	K28KDN					
2	28204902910	Nguyễn Thị Thu	Phương	AUD 353 A	K28KDN					
3	28204954297	Trần Nguyễn Như	Quỳnh	AUD 353 A	K28KDN					
4	28214905675	Quách Ngọc Như	Quỳnh	AUD 353 A	K28KDN					
5	28207130800	Trương Thị	Sáng	AUD 353 A	K28KDN					
6	29204921872	Võ Nguyễn Nguyên	Thanh	AUD 353 A	K29KDN					
7	28204951568	Hoàng Phương	Thảo	AUD 353 A	K28KDN					
8	28214901514	Trần Minh	Thiên	AUD 353 A	K28KDN					
9	28204904011	Trần Ngọc Kiều	Thu	AUD 353 A	K28KDN					
10	28204743283	Lưu Thị Anh	Thư	AUD 353 A	K28KDN					
11	28204946001	Nguyễn Thị Minh	Thư	AUD 353 A	K28KDN					
12	28204852910	Nguyễn Ngọc Hoài	Thương	AUD 353 A	K29KDN					
13	28208127286	Trương Thị Thanh	Thuý	AUD 353 A	K28HP-KQT					
14	28209400891	Lê Thu	Thúy	AUD 353 A	K28KDN					
15	28209433209	Phạm Thị Như	Thủy	AUD 353 A	K28KDN					
16	28204637420	Hoàng Thị Thủy	Tiên	AUD 353 A	K28KDN					
17	28204653042	Nguyễn Thị Kim	Tiền	AUD 353 A	K28KDN					
18	29204965812	Nguyễn Thị Thanh	Trà	AUD 353 A	K29KDN					
19	28205000051	Nguyễn Thị Kiều	Trang	AUD 353 A	K28KDN					
20										
21										
22										
23										
24										
25										
26										
27										
28										
29										

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KTHP * NĂM HỌC 2025-2026
MÔN: Kiểm Toán Nội Bộ * SỐ TÍN CHỈ : 2
MÔN THI : AUD 353 (A-C)

Học kỳ : 1

Thời gian : 15h30 - 28/12/2025 - Phòng thi 504 /1 - Hòa Khánh Nam - Tòa nhà E

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								SỐ	CHỮ	
1	28206202086	Kim Thị Ngọc	Trang	AUD 353 A	K28KDN					
2	28204904538	Phạm Thị	Trinh	AUD 353 A	K28KDN					
3	28204953876	Nguyễn Thị Mỹ	Trinh	AUD 353 A	K28KDN					
4	28204606718	Hứa Viết Thanh	Trúc	AUD 353 A	K28KDN					
5	28214948209	Thái Tuấn	Tú	AUD 353 A	K28HP-KQT					
6	28214928820	Phan Thanh	Tuấn	AUD 353 A	K28HP-KQT					
7	28204103369	Vương Thị Kim	Tuyến	AUD 353 A	K28KDN					
8	28204326804	Lê Anh	Tuyết	AUD 353 A	K28KDN					
9	28204803568	Dương Thị Hồng	Uyên	AUD 353 A	K28KDN					
10	28209301244	Huỳnh Nhã	Uyên	AUD 353 A	K28HP-KQT					
11	28214953885	Nguyễn Phan Minh	Vĩ	AUD 353 A	K28KDN					
12	28206203583	Phan Thị Như	Ý	AUD 353 A	K28KDN					
13	28204949565	Hoàng Thị Bình	An	AUD 353 C	K28KDN					
14	28204953952	Trương Thị Mỹ	An	AUD 353 C	K28KDN					
15	29214538163	Trần Văn	An	AUD 353 C	K29KDN					
16	28204853560	Trần Thị Minh	Châu	AUD 353 C	K28KDN					
17	29214954932	Nguyễn Hải	Đăng	AUD 353 C	K29KDN					
18	28204950288	Lê Thị Thu	Hạnh	AUD 353 C	K28KDN					
19	29204956856	Lê Ngọc	Hương	AUD 353 C	K29KDN					
20	29205154344	Hồ Thị Khánh	Huyền	AUD 353 C	K29KDN					
21										
22										
23										
24										
25										
26										
27										
28										
29										

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI KTHP * NĂM HỌC 2025-2026
MÔN: Kiểm Toán Nội Bộ * SỐ TÍN CHỈ : 2
MÔN THI : AUD 353 (A-C)

Học kỳ : 1

Thời gian : 15h30 - 28/12/2025 - Phòng thi 504 /2 - Hòa Khánh Nam - Tòa nhà E

STT	MÃ SINH VIÊN	HỌ VÀ	TÊN	LỚP MÔN HỌC	LỚP SINH HOẠT	SỐ TỜ	KÝ TÊN	ĐIỂM THI		GHI CHÚ
								SỐ	CHỮ	
1	28204941092	Nguyễn Thị Bảo	Linh	AUD 353 C	K28KDN					
2	28204602667	Lê Thị Thanh	Loan	AUD 353 C	K28KDN					
3	28204906594	Lương Thị Hồng	Nhung	AUD 353 C	K28KDN					
4	28204949551	Nguyễn Thị Thúy	Ny	AUD 353 C	K28KDN					
5	28208002647	Nguyễn Thanh Hồng	Phúc	AUD 353 C	K28KDN					
6	29204964554	Hoàng Thị Mỹ	Tâm	AUD 353 C	K29KDN					
7	28204901199	Nguyễn Thị Huyền	Thương	AUD 353 C	K28KDN					
8	29209545516	Hoàng Thủy	Tiên	AUD 353 C	K29KDN					
9	27202603090	Ngô Thị Tấn Thùy	Trâm	AUD 353 C	K27KDN					
10	28204904540	Tôn Nữ Thị Thuỳ	Trâm	AUD 353 C	K28KDN					
11	28205051495	Võ Nguyễn Bảo	Trâm	AUD 353 C	K28KDN					
12	28204904979	Võ Thị Thùy	Trang	AUD 353 C	K28KDN					
13	28204345359	Nguyễn Thị Việt	Trinh	AUD 353 C	K28KDN					
14	28206251504	Nguyễn Thị Kiều	Trinh	AUD 353 C	K28KDN					
15	29209527237	Ngô Thị	Trinh	AUD 353 C	K29KDN					
16	28204951738	Đỗ Lê Hồng	Vân	AUD 353 C	K28KDN					
17	28204828768	Đỗ Nguyễn Thảo	Vy	AUD 353 C	K28KDN					
18	28204904900	Hồng	Vy	AUD 353 C	K28KDN					
19	28204951114	Trần Diệu	Xoan	AUD 353 C	K28KDN					
20										
21										
22										
23										
24										
25										
26										
27										
28										
29										